

TAPESCRIPT ĐỀ LISTENING PRE-A1 STARTERS (LỜI THOẠI GỐC)

Có đánh dấu từ khóa đáp án và phân tích chi tiết bẫy âm thanh gây nhiễu (Distractors).

PART 1:

Daniel: "Part 1. Look at the picture. Listen and look. There is one example. Can you see Ann? Where is Ann? Ann is **flying a big colorful kite** in the park."

⚠ **Bẫy gây nhiễu:** Có 2 bé gái trong tranh. Ann đang thả diều (flying a kite), còn May đang đi xe đạp (riding a pink bike). Học sinh nghe kỹ động từ "flying a kite".

Daniel: "Number one. Can you see Ben? He is sitting under the tree **eating a delicious ice cream**."

Daniel: "Number two. Where is Lucy? She is sitting on the green bench **reading an English book**."

Daniel: "Number three. Look at Sam. What is Sam doing? He is **playing with a brown dog** near the pond."

Daniel: "Number four. Who is the girl on the pink bicycle? That is May! May is **ringing the bell**!"

Daniel: "Number five. Look at Nick! He is **kicking the football into the goal**!"

PART 2:

Daniel: "Question one. Where do you live, Kim? I live in **Sun Street**. Can you spell Sun? Yes, **S - U - N**."

Daniel: "Question two. What number is your house? It is number **fourteen (14)**."

⚠ **Bẫy âm thanh 'teen' vs 'ty':** Thí sinh rất dễ nhầm giữa "fourteen" (14) và "forty" (40). Giọng đọc nhấn trọng âm vào đuôi -TEEN (/ˌfɔːˈtiːn/).

Daniel: "Question three. Who is your English teacher? My teacher is **Mr. Brown (B-R-O-W-N)**."

Daniel: "Question four. How many children are in your class? There are **eighteen (18)** children."

Daniel: "Question five. What is the name of your favorite pet? It is a little dog named **Toby (T-O-B-Y)**."

TAPESCRIPT STARTERS PART 4: LISTEN AND COLOR

Daniel: "One. Can you see the ball next to the tree? Color it **GREEN**."

Daniel: "Two. Now find the ball in the water. Color it **YELLOW**."

Daniel: "Three. Look at the boy with the ball in his hand. Color that ball **RED**."

Daniel: "Four. Can you see the ball between the two cats? Color that ball **PURPLE**."

Daniel: "Five. Look at the ball in the basket. Color the ball **ORANGE**."

ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC PRE-A1 STARTERS

Phần Thi	Đáp Án Chuẩn (Answer Key)	Điểm Tối Đa
Part 1 (Nối tên)	1. Ben - Cậu bé ăn kem 2. Lucy - Bé gái đọc sách ghế xanh 3. Sam - Cậu bé chơi với chó 4. May - Bé gái đi xe đạp hồng 5. Nick - Cậu bé sút bóng	5/5
Part 2 (Viết từ/số)	1. Sun 2. 14 / fourteen 3. Brown 4. 18 / eighteen 5. Toby	5/5
Part 3 (Trắc nghiệm)	1. A 2. B 3. A 4. B 5. A	5/5
Part 4 (Tô màu)	1. Cạnh cây: Xanh lá 2. Dưới nước: Vàng 3. Trên tay: Đỏ 4. Giữa 2 con mèo: Tím 5. Trong rổ: Cam	5/5

BẢNG QUY ĐỔI ĐIỂM SỐ RA SỐ LƯỢNG KHIÊN VÀNG CAMBRIDGE

Áp dụng chuẩn khảo thí Cambridge Assessment English (YLE Shields Matrix).

Điểm Số (Marks)	Số Khiên Đạt Được	Đánh Giá Năng Lực Của Học Sinh
19 – 20 / 20 điểm	 (5 Khiên)	Xuất sắc (Exceptional): Phân xạ nghe bắt từ khóa tuyệt vời, phân biệt hoàn hảo các bầy âm thanh. Sẵn sàng thi thật vượt cấp!
15 – 18 / 20 điểm	 (4 Khiên)	Giỏi (Good): Khả năng nghe hiểu tốt, đôi khi bị nhầm ở các con số đuôi - teen hoặc từ vựng tô màu vị trí.
11 – 14 / 20 điểm	 (3 Khiên)	Đạt yêu cầu (Passing): Nắm được nội dung chính nhưng còn lúng túng khi viết chính tả tên riêng hoặc số lượng.
7 – 10 / 20 điểm	 (2 Khiên)	Cần bồi dưỡng thêm: Cần luyện nghe lại các đoạn hội thoại đơn giản và rèn luyện bảng chữ cái Alphabet.

💡 LỜI KHUYÊN CHO GIÁO VIÊN & PHỤ HUYNH KHI LUYỆN ĐỀ:

- Cho học sinh 1 phút xem trước toàn bộ tranh trước khi bấm máy phát audio.
- Ở lần nghe thứ nhất, khuyến khích con đánh dấu nhanh bằng bút chì, không dừng lại lo lắng nếu bỏ lỡ một câu.
- Ở lần nghe thứ hai, kiểm tra lại và hoàn thành các câu còn sót.